

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỨC HÒA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Đức Hòa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục
về dân số xã Đức Hòa năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 13/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn về Kế hoạch triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số xã Đức Hòa năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục về dân số trên địa bàn xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Mục đích:

Đẩy mạnh truyền thông vận động nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp Ủy, chính quyền các cấp, huy động sự tham gia tích cực của các ban, ngành, đoàn thể và vận động các tầng lớp nhân dân để thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ và các mục tiêu về duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý; nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

2. Yêu cầu:

Các hoạt động, nội dung truyền thông về dân số và phát triển cần được triển khai phù hợp đến các nhóm đối tượng; tổ chức thực hiện tiết kiệm, đảm bảo thiết thực và hiệu quả tuyên truyền cao, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về dân số UBND huyện và HĐND xã giao.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Triển khai ở 07/07 thôn trên địa bàn xã. Trú trọng trong công tác phối hợp liên ngành, đặc biệt ưu tiên các thôn đặc thù, các thôn trọng điểm có mức sinh, sinh con thứ 3 trở lên và mất cân bằng giới tính khi sinh cao; tỷ lệ sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, sàng lọc khiếm thính, sàng lọc tim bẩm sinh thấp và tiếp thị xã hội các sản phẩm chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình (viết tắt là SKSS/KHHGD), nâng cao chất lượng dân số.

2. Đối tượng

Đối tượng truyền thông vận động: Lãnh đạo Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội từ xã đến thôn.

Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vi: Là vị thành niên, thanh niên, tiền hôn

nhân (viết tắt là VTN, TN, THN); các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh 1 con, các cặp vợ chồng sinh con 1 bé là gái, các gia đình có điều kiện kinh tế đã sinh đủ 2 con cả trai và gái có ý định sinh thêm con, phụ nữ quanh tuổi mãn kinh; người cao tuổi, người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, tôn giáo, người lao động xa gia đình,...

Đối tượng những người có tầm ảnh hưởng lớn trong xã hội: Các nhà hoạt động xã hội, Bí thư chi bộ, trưởng thôn, BCH các hội, đoàn thể, các câu lạc bộ, những người có uy tín trong cộng đồng, trưởng dòng họ, chức sắc tôn giáo, Ban hành giáo, doanh nghiệp trên địa bàn xã...

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Các nội dung truyền thông chung

Tiếp tục tập trung vào tuyên truyền về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ mật thiết tác động lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương; tiếp tục giảm tỷ suất sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, trọng tâm là các hoạt động sàng lọc và phát triển thể lực, tầm vóc .

Tổ chức quán triệt các yêu cầu, nhiệm vụ về công tác dân số được nêu tại Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Cung cấp thông tin, tuyên truyền về kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế của việc triển khai các chương trình, đề án, dự án, mô hình, kế hoạch về công tác dân số trong tình hình mới để tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự tham gia tích cực của ban, ngành, đoàn thể, cá nhân, tổ chức và sự ủng hộ, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân.

2. Về 06 nội dung của dân số và phát triển

2.1. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế

Tuyên truyền, vận động về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển đất nước; tập trung vận động nam, nữ thanh niên kết hôn trước 30 tuổi và sinh đủ 2 con trước 35 tuổi.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của

Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch 208/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND Thành phố về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về giới và bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính thai nhi; truyền thông nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Tiếp tục truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Trú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Tuyên truyền vận động về cơ hội, thách thức và thích ứng với già hóa dân số, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự tham gia của ban, ngành, đoàn thể và hưởng ứng của toàn xã hội; đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi bảo đảm thích ứng với già hóa dân số.

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi; các nội dung rèn luyện thân thể, phòng các bệnh thường gặp ở người cao tuổi, giúp người cao tuổi tự phòng bệnh, tự chăm sóc nâng cao sức khỏe; người cao tuổi chủ động và tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/04/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện “Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.

2.4. Nâng cao chất lượng dân số

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, địa điểm và nơi nhận dịch vụ. Triển khai các hoạt động truyền thông theo Đề án Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 16/9/2023.

Tuyên truyền về lợi ích và tầm quan trọng của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn cho nam/nữ thanh niên. Nâng cao nhận thức về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn.

Tập trung ưu tiên cung cấp kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục phù hợp với các nhóm đối tượng đặc thù (vị thành niên, thanh niên, người lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất...) góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm

phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

Truyền thông vận động thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố về phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030, tạo phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Trú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình.

2.5. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

2.6. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Tập trung truyền thông vận động về cơ hội và thách thức của cơ cấu dân số vàng, phát huy tối đa lợi thế cơ cấu dân số vàng, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển đất nước nhanh, bền vững và thích ứng với già hóa dân số.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG CHỦ YẾU

1. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị Quyết 21-NQ/TW

Tiếp tục tuyên truyền về kết quả triển khai Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”; Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/1/2018 của Thành Ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”. Tập trung vào 06 nội dung của Dân số và Phát triển. Các hoạt động bao gồm các hội nghị, hội thảo cung cấp thông tin, các cuộc tọa đàm, truyền thông về chính sách dân số...

2. Truyền thông nhân các sự kiện về Dân số và Phát triển

2.1. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5

Chủ đề: “Tăng cường phổ cập thông tin và tiếp cận dịch vụ về bệnh tan máu bẩm sinh để góp phần nâng cao chất lượng giống nòi Việt”.

Đẩy mạnh việc truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân của gia đình, cộng đồng về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sàng lọc trước sinh, sơ sinh, tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình các bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, về nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng chống thông qua: Các hoạt động cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại trường THCS; tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết

hôn...

2.2. Truyền thông kỷ niệm Ngày dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2024.

Chủ đề: (Chờ hướng dân chi tiết của cấp trên)

2.3. Truyền thông các hoạt động hưởng ứng ngày tránh thai thế giới 26/9.

Chủ đề: "Giới trẻ hãy có trách nhiệm trong việc quan hệ tình dục an toàn và chủ động tránh thai vì hạnh phúc của chính mình, vì tương lai của đất nước".

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai thế giới như: Truyền thông; hội nghị lồng ghép các nội dung về CSSKSS, KHHGD; tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân trong việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn. Trú trọng tuyên truyền về hậu quả của phá thai như: Các biến chứng chảy máu, nhiễm khuẩn cấp tính gây đe dọa tính mạng của phụ nữ, nguy cơ cao về vô sinh, sảy thai, mang thai ngoài tử cung, nhau tiền đạo, vô sinh; và các ảnh hưởng đến hôn nhân gia đình ở các mức độ khác nhau. Các hậu quả ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe thể chất, đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe tâm lý, xã hội của người phụ nữ và gia đình họ, đặc biệt trong nhóm nữ vị thành niên hay nhóm chưa kết hôn.

2.4. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10).

Chủ đề: "Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi là trách nhiệm của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội. "

Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi. Truyền thông về Ngày quốc tế Người cao tuổi (viết tắt NCT); thực trạng và những hệ lụy từ già hóa dân số trên thế giới và già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh tại Việt Nam, những dự báo về già hóa dân số trong thời gian tới tại Việt Nam và những giải pháp để chủ động thích ứng với già hóa dân số.

Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể; các chức sắc tôn giáo; những người có uy tín trong cộng đồng... về các thách thức của quá trình "già hóa dân số" đối với việc chăm sóc sức khỏe và phát huy NCT trong xã hội. Truyền thông hướng tới hình thành và phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng.

Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân trên địa bàn xã về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của NCT, từng bước xóa bỏ các định kiến về chăm sóc sức khỏe NCT trong các cơ sở tập trung (nhà dưỡng lão); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi NCT là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc và phát huy vai trò NCT; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng NCT của gia đình có NCT; nâng cao ý thức và trách nhiệm của cộng đồng và mỗi cá nhân trong việc có "kế hoạch chủ động chuẩn bị cho tuổi già từ khi đang còn trẻ". Truyền thông nhân rộng các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

Tổ chức một số hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về vấn đề già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Triển khai các hoạt động theo Kế hoạch của UBND huyện về việc triển khai thực hiện “Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn huyện Sóc Sơn đến năm 2025, mô hình chăm sóc người cao tuổi, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tờ rơi, tờ gấp, lồng ghép nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các buổi sinh hoạt cộng đồng... để thu hút nguồn lực, tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia của toàn xã hội, đặc biệt là người cao tuổi trong cộng đồng.

2.5. Truyền thông về Mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)

Chủ đề: (Chờ hướng dân chi tiết của cấp trên)

Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS). Tuyên truyền phổ biến những văn bản quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát MCBGTKS, về thực hiện bình đẳng giới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái

Tổ chức các hoạt động truyền thông về MCBGTKS và hưởng ứng Ngày quốc tế trẻ em gái 11/10 nhằm nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ, trẻ em gái, xóa bỏ bất bình đẳng giới góp phần giảm thiểu MCBGTKS.

2.6. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về dân số (Tháng 12) và Ngày dân số Việt Nam (26/12)

Chủ đề: “Nâng cao chất lượng dân số để đất nước phồn vinh, gia đình hạnh phúc”

Nội dung trọng tâm của Tháng hành động quốc gia về dân số và Ngày dân số Việt Nam năm 2024 về nâng cao chất lượng dân số để đất nước phồn vinh, gia đình hạnh phúc. Các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về dân số (Tháng 12) và Ngày dân số Việt Nam (26/12) được tổ chức thông qua các hoạt động như: Mít tinh, cổ động diễu hành, trực quan, sân khấu hóa; điem truyền thông; mở chuyên trang, chuyên mục trên hệ thống Đài, Website, Fanpage, Zalo, băng rôn, pano, phướn thả tuyên truyền trên các trục đường chính.

3. Truyền thông tăng cường

- Truyền thông lồng ghép chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép, cung cấp các dịch vụ CSSKSS/KHHGD, nâng cao chất lượng dân số

Chiến dịch được tổ chức ngay từ những ngày đầu năm 2024 đến hết ngày 30/4/2024, trọng tâm hoàn thành các chỉ tiêu biện pháp tránh thai hiện đại, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD, đây là một trong những hoạt động quan trọng quyết định cho việc thực hiện các chỉ tiêu giảm sinh, giảm sinh con thứ 3 trở lên, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu biện pháp tránh thai hiện đại năm 2024.

Tổ chức khám tổ chức chiến dịch khám sàng lọc tầm soát ung thư sớm cổ tử cung; tư vấn và khám sức khỏe vị thành niên, thanh niên và tiền hôn nhân; khám sức khỏe người cao tuổi...

- Truyền thông chăm sóc SKSS vị thành niên, tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn.

Tổ chức truyền thông về chăm sóc SKSS/KHHGD và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; truyền thông cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi VTN, TN về chăm sóc SKSS VTN. Truyền thông SKSS cho VTN, TN trong các trường THCS, THPT; tuyên truyền và cung cấp dịch vụ về tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn...

- Truyền thông tại địa bàn có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao:

Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh thay thế là “Mỗi gia đình, cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con”.

Nội dung truyền thông, vận động: Tập trung tuyên truyền về lợi ích của việc mỗi gia đình nên sinh đủ hai con, không sinh con thứ 3 trở lên; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội. Cần tăng cường tuyên truyền, vận động để nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không đẻ muộn. Tuyên truyền, phổ biến về hệ lụy của mức sinh thấp kéo dài tác động đến ổn định quy mô dân số, nguồn lao động, già hóa dân số và nguy cơ đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

Đối với những thôn có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao, cần đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cho đối tượng, thúc đẩy việc sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD, nâng cao chất lượng dân số cho mỗi gia đình và toàn cộng đồng; ưu tiên tập chung cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, các cặp vợ chồng có hai con một bề, nam giới chủ hộ gia đình, VTN/TN.

V. HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông trực tiếp

1.1. Đối với các cấp lãnh đạo

Định kỳ cung cấp thông tin về tình hình thực hiện công tác Dân số và Phát triển cho cấp ủy Đảng, lãnh đạo HĐND - UBND - UBMTTQ xã, thành viên Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển, các ban, ngành, đoàn thể xã để đưa ra những giải pháp phù hợp.

1.2. Đối với cán bộ

Nâng cao kiến thức, kỹ năng thông qua các hội nghị, chương trình học tập và trao đổi kinh nghiệm về công tác dân số; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo dân số do Trung ương, Thành phố và huyện tổ chức.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, khen thưởng đối với những đơn vị hoàn thành tốt các chỉ tiêu về dân số; đôn đốc, nhắc nhở, phê bình đối với những ban ngành đoàn thể không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

1.3. Công tác phối hợp

Phối hợp với Trung ương, Thành phố và huyện để triển khai tiếp thị xã hội, xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa dịch vụ KHHGD, CSSKSS theo Đề án 818 của Bộ Y tế.

Phối hợp với các ngành thành viên Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển của xã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể để thực hiện tốt công tác dân số theo đặc thù từng ngành, đoàn thể.

Tham gia các lớp tập huấn, truyền thông về chính sách dân số trong tình hình mới, hội nghị, hội thảo, tụ điểm truyền thông, tọa đàm, tập huấn về chính sách dân số, tập trung vào giảm tỷ suất sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, kiểm soát tỉ số giới tính khi sinh, phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng, chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng, nâng cao chất lượng dân số, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, sàng lọc khiếm thính, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động truyền thông theo ngành, đoàn thể, phối hợp với các ngành kiểm tra, giám sát theo chuyên đề.

1.4. Đối với người dân

Tăng cường tuyên truyền đến mọi người dân, trú trọng đến các nhóm đối tượng đích, đối tượng liên quan, nói chuyện chuyên đề, truyền thông lớn, truyền thông nhóm nhỏ, truyền thông lồng ghép, sinh hoạt câu lạc bộ, tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình, cung cấp các tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền về công tác Dân số và Phát triển.

Tham gia lớp tập huấn về kỹ năng tư vấn, vận động đối tượng tham gia Chiến dịch truyền thông, thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD; giới, bình đẳng giới, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; chính sách dân số, các văn bản chỉ đạo về công tác dân số hiện nay; nâng cao năng lực về thực hiện tiếp thị xã hội, xã hội hóa các phương tiện tránh thai và hàng hóa dịch vụ CSSKSS/KHHGD, dịch vụ sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung,...

Tổ chức hội nghị sơ kết công tác dân số 6 tháng đầu năm và đưa giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu năm 2024, lồng ghép mít tinh kỷ niệm Ngày dân số Thế giới 11/7.

Tổ chức mít tinh kỷ niệm Tháng hành động quốc gia về dân số, Ngày Dân số Việt Nam 26/12/2024 lồng ghép tổng kết công tác dân số năm 2024, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 tại xã.

Tổ chức truyền thông cho các đối tượng đích, đối tượng mang tính đặc thù về giảm tỷ suất sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, cơ cấu dân số vàng, già hóa dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, sàng lọc Thalassemia góp phần nâng cao chất lượng dân số, cải thiện sức khỏe bà mẹ và trẻ em; tư vấn cung cấp thông tin, kiến thức và giới thiệu tác dụng của các sản phẩm thuộc Đề án xã hội hóa phương tiện tránh thai, hàng hóa chăm sóc sức khỏe sinh sản và dịch vụ KHHGD, phòng chống ung thư đường sinh sản,

nâng cao chất lượng dân số đến người dân.

Tổ chức truyền thông về chăm sóc sức khỏe quanh tuổi dậy thì, tuổi vị thành niên; phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì ở trẻ em; phòng chống xâm hại tình dục ở trẻ em; tận dụng thời cơ vàng về phát triển thể lực và tầm vóc cho học sinh khối 4,5 tại trường Tiểu học Đức Hòa.

Thực hiện tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình về chăm sóc SKSS/KHHGD, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh, sàng lọc khiếm thính, sàng lọc tim bẩm sinh, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD, nâng cao chất lượng dân số, xã hội hóa phương tiện tránh thai theo Đề án 818 của Bộ Y tế,...

2. Truyền thông gián tiếp

Xây dựng chuyên trang chuyên mục về Dân số - Phát triển; viết bài, đưa tin theo chuyên đề, chuyên mục phát thanh, tiếp sóng, trên hệ thống Đài truyền thanh xã.

Tăng cường tiếp sóng đài truyền thanh huyện.

Tiếp nhận banner, băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền về công tác Dân số và Phát triển tại xã.

Tiếp nhận, cấp phát tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng, pano, áp phích, tài liệu tuyên truyền về công tác Dân số và Phát triển.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân số - KHHGD xã

Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ban, ngành đoàn thể có liên quan để tổ chức thực hiện hiện các hoạt động truyền thông, vận động về Dân số và Phát triển đạt hiệu quả cao, đặc biệt chú trọng đến các hoạt động đỉnh cao, hoạt động kỷ niệm các Ngày trọng điểm trong năm.

Phối hợp với Trung tâm Y tế Sóc Sơn, các ngành, đoàn thể của huyện để tổ chức có hiệu quả các cuộc truyền thông, truyền thông lồng ghép hội nghị; chiến dịch, tụ điểm truyền thông,...

Căn cứ vào kế hoạch của UBND huyện tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo về tiến độ thời gian để tổ chức các hoạt động đạt hiệu quả.

Tiếp nhận và cấp phát các sản phẩm truyền thông, tờ rơi, tờ gấp, poster.. và hướng dẫn cung cấp thông tin cho các nhóm đối tượng đặc thù.

Tổ chức đa dạng các hoạt động truyền thông, lựa chọn các nội dung và hình thức phù hợp theo đặc thù của địa phương, khuyến khích các đơn vị lồng ghép vào các hội thi, hội diễn văn nghệ, sân khấu hóa tuyên truyền về dân số đảm bảo việc nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân về dân số và phát triển, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của đơn vị năm 2024.

Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do Thành phố, Huyện tổ chức.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông hàng quý, 6 tháng và cả

năm, qua Trung tâm Y tế Sóc Sơn tổng hợp báo cáo huyện và Thành phố theo quy định.

2. Các ngành thành viên BCD công tác Dân số và Phát triển của xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, yêu cầu thực hiện theo nội dung kế hoạch hoạt động năm có liên quan đến lĩnh vực của từng ban ngành, đoàn thể.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được trích từ nguồn chi hoạt động Dân số và Phát triển của huyện và nguồn kinh phí chi thường xuyên do HĐND xã phân bổ.

UBND xã đề nghị các ban ngành, đoàn thể, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện theo Kế hoạch đúng chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình./.

Nơi nhận:

- TT BCD công tác Dân số & Phát triển huyện;
- TT ĐU-HĐND-UBND-UBMTTQ xã;
- BCD công tác Dân số và Phát triển xã;
- Trưởng thôn các thôn;
- Lưu VP.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Hưng